TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HS-ST
Ngày 18 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Khắc Hoàn

Bà Vũ Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Xuân N**; sinh ngày 03 tháng 9 năm 2005, tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: khu B, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân Ứ và bà Ngô Thị Thanh V; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị giữ, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 17/01/2025, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q - Phân trại Uông Bí; có mặt.

- Người bào chữa: Luật sư Đào Bá Y – Trợ giúp viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q; có mặt.

- Người làm chứng: anh Vũ Minh H (vắng mặt), anh Nguyễn Văn T; (có mặt).

- Người chứng kiến: ông Đàm Chí T1, ông Vũ Tài K; (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 15/01/2025, Công an phường N phối hợp với Đội CSĐT tội phạm về kinh tế, ma túy Công an thị xã Q và Công an phường Q tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà Đào Xuân N thuộc khu I, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình kiểm tra phát hiện, thu giữ trong hộp kim loại bên trong ngăn kéo tủ

gỗ gần kệ tivi phòng khách nhà N có: 01 chai nhựa màu trắng có dán chữ "MR.FREEZE MENTHOL MANGO FROS 100 ML, 3MG/ML", nắp chai màu trắng, bên trong có chứa chất lỏng màu trắng; 01 chai nhựa màu trắng, không có nhãn mác, nắp chai màu trắng bên trong có chứa chất lỏng màu trắng; 01 lọ thủy tinh màu nâu, nắp lọ màu đen, bên trong có chứa chất lỏng màu trắng; 04 lọ nhựa có chứa chất lỏng màu trắng; 06 lọ nhựa không chứa gì; 01 xi lanh y tế màu trắng loại 12ml/cc, bên trong xi lanh không chứa gì.

Quá trình điều tra N khai nhận số đồ vật thu giữ tại nhà Nghĩa là tinh dầu CBD (chứa ma tuý), N mua ngày 27/11/2024 về chia nhỏ để bán cho nhiều người tại nhà N thuộc khu I, phường Q, thị xã Q, cụ thể:

Đào Xuân N, anh Vũ Minh H và anh Nguyễn Văn T có mối quan hệ quan biết xã hội, biết N bán tinh dầu CBD có chứa chất ma túy loại MDMB-4en-PINACA nên anh H và anh T đã nhiều lần mua của N, cụ thể:

1. Đào Xuân N bán cho Vũ Minh H:

- Lần 1: Khoảng 19 giờ 30 ngày 12/01/2025, anh H nhắn tin cho N để hỏi mua 01 lọ tinh dầu CBD có chứa chất ma túy loại MDMB-4en-PINACA, N đồng ý và báo giá 250.000 đồng/1 lọ rồi hẹn anh H đến nhà N. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày anh H đến và đi vào trong phòng khách nhà N, tại đây N bán cho H 01 lọ tinh dầu CBD có chứa chất ma túy loại MDMB-4en-PINACA và H trả cho N số tiền 250.000 đồng. Anh H đã mang về nhà và sử dụng hết.

- Lần 2: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/01/2025 cũng với cách thức liên lạc như trên anh H hỏi mua của N 01 lọ tinh dầu CBD có chứa chất ma túy MDMB-4en-PINACA, N đồng ý. Khoảng 07 giờ 40 phút cùng ngày anh H đến cửa nhà N, N bán cho H 01 lọ tinh dầu CBD có chứa chất ma túy MDMB-4en-PINACA và nhận từ anh H số tiền là 200.000 đồng, còn lại số tiền 50.000 đồng H nợ N hẹn lần sau mua sẽ trả. Anh H đã mang về nhà và sử dụng hết.

2. Đào Xuân N bán cho Nguyễn Văn T:

Khoảng 00 giờ 23 phút ngày 13/01/2025 T có nhắn tin cho N hỏi mua 01 lọ tinh dầu CBD có chứa chất ma túy MDMB-4en-PINACA, N đồng ý và báo giá 250.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 05 phút cùng ngày T đến cửa nhà nhà N, tại đây N bán cho T 01 lọ tinh dầu CBD có chứa chất ma túy MDMB-4en-PINACA, T trả cho N số tiền 250.000 đồng. Sau đó, T mang về nhà và sử dụng hết.

- Tại Kết luận giám định số 457/KL- KTHS ngày 17/01/2025 của V1 - Bộ C, kết luận:

+ Tìm thấy chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong mẫu chất lỏng được đựng trong chai nhựa màu trắng có dán nhãn MR.FREEZE MENTHOL MANGO FROS 100 ML, 3MG/ML. Thể tích chất lỏng: 22,5 mL; Khối lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong mẫu là 0,155 gam;

+ Tìm thấy chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong mẫu chất lỏng được đựng trong chai nhựa không có nhãn mác gửi giám định. Thể tích chất lỏng: 27,5 mL; Khối lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong mẫu là 0,037 gam;

+ Tìm thấy chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong mẫu chất lỏng được đựng trong chai thuỷ tinh màu nâu gửi giám định. Thể tích chất lỏng: 2,5 mL; Khối lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong mẫu là 0,012 gam;

+ Tìm thấy chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong mẫu chất lỏng được đựng trong 04 lọ nhựa màu trắng gửi giám định. Tổng thể tích chất lỏng: 14 mL; Khối lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong mẫu là 0,017 gam;

Tại Cơ quan điều tra, Đào Xuân N khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, N còn khai ngày 27/11/2024, N đặt mua 100ml tinh dầu CBD (ma tuý MDMB-4en-PINACA) với giá 2.300.000 đồng, của một người không quen biết qua tài khoản Zalo đến ngày 30/11/2024 thì nhận được hàng. Sau đó, N chia nhỏ và bán cho nhiều người. Các lọ bị thu giữ bên trong chứa chất lỏng màu trắng là tinh dầu CBD, là một loại chất ma túy; 01 xi lanh y tế dùng để chiết xuất từ hai lọ nhựa có lắp màu trắng để cho vào các lọ nhỏ có lắp màu đen và 06 vỏ lọ nhựa màu trắng, nắp lọ màu đen với mục đích cất giấu để bán cho người khác khi có người hỏi mua. N tự nguyện giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12, màu trắng, gắn sim số 0379107685.

Những người chứng kiến (ông Đàm Chí T1, ông Vũ Tài K) cũng có lời khai về việc họ được chứng kiến lực lượng Công an kiểm tra, lập biên bản và thu giữ vật chứng như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

Tại Bản cáo trạng số: 1474/CT-VKSQY ngày 21/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên đã truy tố bị cáo Đào Xuân N về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Người làm chứng (Nguyễn Văn T) có lời khai thể hiện việc T mua ma túy từ bị cáo N giống như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, p khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đào Xuân N từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2025;

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu số tiền do phạm tội mà có: buộc bị cáo Đào Xuân N phải nộp tổng số tiền là 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật. Ngoài ra đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa của bị cáo Đào Xuân N đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, tình trạng sức khỏe và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo mức hình phạt dưới khung thấp nhất của khung hình phạt; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm p, s khoản 1 Điều 51; khoản 1

Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 5 năm tù; ngoài ra đề nghị miễn án phí cho bị cáo vì bị cáo là người khuyết tật nặng.

Bị cáo Đào Xuân N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo đồng ý với quan điểm của người bào chữa và không tranh luận với quan điểm Luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: bị cáo Đào Xuân N không trình bày gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Xuân N đều đã khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện và thừa nhận nội dung Cáo trạng, Luận tội của Viện kiểm sát đã nêu là đúng. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 12/01/2025 và 15/01/2025, tại khu I, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Đào Xuân N đã có hành vi 02 lần bán trái phép ma túy loại MDMB-4en-PINACA cho Vũ Minh H mỗi lần 01 lọ với giá 250.000 đồng/ lọ và ngày 13/01/2025, N bán trái phép 01 lọ ma túy loại MDMB-4en-PINACA cho Nguyễn Văn T với giá 250.000 đồng. Ngoài ra, N còn tàng trữ 66,5ml ma túy loại MDMB-4en-PINACA mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Xuân N đã cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy",* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; như nội dung bản cáo trạng số: 1474/CT-VKSQY ngày 21/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện, nó không những hủy hoại cho sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác hại nhiều mặt trong đời sống xã hội, là nguồn gốc của các loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành, đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, biết rõ tính nguy hiểm, tác hại của chất ma túy và cũng nhận thức rất rõ Nhà nước nghiêm cấm cá nhân, tổ chức có hành vi liên quan đến việc vận chuyển, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy..v.v.. Nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, hám lợi bất chính nên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành

vi phạm tội; do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, cải tạo và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Đào Xuân N đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đồng thời, bị cáo là người khuyết tật nặng (có xác nhận Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã Q) do đó được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm p, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình nghị án, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, ngoài ra bị cáo còn tàng trữ một lượng không nhỏ ma túy với mục đích để bán cho người khác kiếm lời, do đó mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là cơ bản phù hợp, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự như đề nghị của người bào chữa đối với bị cáo.

[5] Về số tiền do phạm tội mà có: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định bị cáo Đào Xuân N đã thu được số tiền 700.000 đ (bảy trăm nghìn đồng) từ việc bán ma túy do đó cần buộc bị cáo phải nộp lại số tiền nói trên để sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về vật chứng:

- Vật chứng là mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 457/KL-KTHS, ngày 17/01/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q; 06 lọ nhựa màu trắng, nắp nhựa màu đen; 01 xi lanh y tế màu trắng và sim điện thoại lắp kèm theo chiếc điện thoại bị thu giữ đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, vỏ màu trắng thu giữ của bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với Vũ Minh H và Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý Cơ quan Công an đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và T, do đó Hội dồng xét xử không đề cập.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho Đào Xuân N hiện không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên không đề cập xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người khuyết tật, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí: bị cáo và người bào chữa của bị cáo đề nghị miễn án phí Hình sự sơ thẩm. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bào chữa của bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm p, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đào Xuân N phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";*

Xử phạt bị cáo Đào Xuân N 07 (bẩy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2025;

- Về số tiền do phạm tội mà có: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; buộc bị cáo Đào Xuân N phải nộp số tiền 700.000 đ (bẩy trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 457/KL-KTHS, ngày 17/01/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q; 06 lọ nhựa màu trắng, nắp nhựa màu đen; 01 xi lanh y tế màu trắng và sim điện thoại lắp kèm theo chiếc điện thoại bị thu giữ.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, vỏ màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 02 năm 2025, của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên).

- Căn cứ: điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đào Xuân N được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo, người bào chữa của bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND TX Quảng Yên;
- Cơ quan điều tra;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS TX Quảng Yên;
- CQ THA HS;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Huy